

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST

Ngày: 10/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Cẩm Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Tâm
- Ông Trần Đăng Vạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hải Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 17/02/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Lê Minh T**, sinh năm: 1979 tại Thành phố H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; Hộ khẩu thường trú: phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trương Minh V và bà Lê Thị T; Vợ: Lê Thị Kim N và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/12/2019, UBND phường An Phú, thành phố Thủ Đức (Quận 2 cũ) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 19/6/2020.

Bị cáo bị bắt, giam, giữ từ ngày 25/10/2021, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Anh T, sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 25/10/2021, Tổ công tác 363, Công an thành phố Thủ Đức tuần tra đến khu vực chân cầu Phú Hữu, thuộc phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức phát hiện Trương Lê Minh T điều khiển xe mô tô Vision biển

số 59X1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện bên trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc có một gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai là ma túy với mục đích sử dụng nên Tổ công tác đưa T cùng vật chứng về Công an phường Tăng Nhơn Phú B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Công an phường Tăng Nhơn Phú B và tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Đức, Trương Lê Minh T khai nhận: T là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ, ngày 24/10/2021, T điều khiển xe mô tô hiệu Vison, biển số 59X1 đến khu vực cầu Khánh Hội, Phường 13, Quận 4 để tìm gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch mua ma túy đá với giá 200.000 đồng đựng trong 01 (một) gói nylon. Sau đó T về nhà lấy một ít sử dụng, phần còn lại T bỏ trong túi quần phía trước bên phải và đi phụ giúp việc nhà cho gia đình người quen ở phường Tăng Nhơn Phú A (không rõ địa chỉ). Đến 02 giờ 30 phút, ngày 25/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 59X1 về nhà tại phường Phú Hữu. Khi T đi đến chân cầu Phú Hữu, phường Tăng Nhơn Phú B thì bị Tổ Công tác 363 – Công an thành phố Thủ Đức kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 5770/KLGD-H ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh thì tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Lê Minh T và hình dấu Công an phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1964g, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Trương Lê Minh T là dương tính với Methamphetamine và MDMA

Vật chứng trong vụ án được thu giữ:

- 01 (một) gói nylon được niêm phong có mã vụ 1290/21 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Lê Minh T, cán bộ và hình dấu Công an phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức. Bên trong có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1560g, loại Methamphetamine.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vison màu trắng, biển số 59X1. Kết quả điều tra xác định Nguyễn Thị Anh T là chủ sở hữu xe máy trên. Chị T cho Trương Lê Minh T mượn để làm phương tiện đi lại và không biết T sử dụng đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho chị T.

[2] Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 24/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trương Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trương Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Trương Lê Minh T mức án tù 01(một) năm 06 (sáu) đến 02(hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1560g, loại Methamphetamine theo phiếu nhập kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, không bào chữa

gì, bị cáo nói lời sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Trương Lê Minh T đã có hành vi cất giữ một lượng ma túy trong người với mục đích để sử dụng, khối lượng cất giữ lúc bị bắt là 0,1964g, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Trương Lê Minh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định để sử dụng thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải bị xử phạt với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên, là ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,1560g, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vison màu trắng, biển số 59X1 do chị Nguyễn Thị Anh T là chủ sở hữu. Chị T cho Trương Lê Minh T mượn để làm phương tiện đi lại và không biết T sử dụng đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả cho chị T là có cơ sở.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1.1 Tuyên bố bị cáo Trương Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Xử phạt: Trương Lê Minh T 01(một) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên, là ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,1560g (Lệnh nhập kho vật chứng số 18/LXX ngày 20/01/20202 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức);

3. Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Tòa án NDTP.HCM;
- Viện KSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

Thái Thị Cẩm Hiền